

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN LỤC NGẠN – TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Văn Doanh;
2. Bà Nguyễn Thị Công Mừng.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 328; Điều 422; Điều 423; 468 Bộ luật dân sự; Điều 24; Điều 26; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2023/TLST- DS ngày 03 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976.

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979.

Đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Ông Hg Văn Hùng, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn A, xã L, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Hg Thị L, sinh năm 1978.

Đại diện theo ủy quyền của bà Hg Thị L: Ông Hg Văn Hùng, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã L, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Hg Văn Hùng và bà Hg Thị L trả lại cho vợ chồng ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H số tiền đặt cọc theo hợp đồng đặt cọc ngày 19/5/2022 là 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng), thời hạn trả 05/10/2023.

- Đình chỉ yêu cầu về việc phạt cọc 1.400.000.000đ (Một tỷ bốn trăm triệu đồng) của nguyên đơn.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về phí phí tố tụng: Ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị H nhận chịu 1.200.000đồng tiền chi phí tố tụng. Xác nhận ông H, bà H đã nộp đủ số tiền này.

Về án phí:

- Ông Hg Văn Hùng và bà Hg Thị L chịu 16.000.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị H chịu 16.000.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 22.500.000đồng ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H đã nộp theo biên lai số 0015190 ngày 24/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L. Trả lại cho ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H 6.500.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6.7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Linh